

Số: 173/2018/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 14 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn N và gia đình thụ lý số 248/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Đinh Thị Huyền O, sinh năm 1981; địa chỉ ấp X, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An.

- *Bị đơn*: anh Trương Ngọc N, sinh năm 1976; địa chỉ tổ 18, khu phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn N và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Huyền O và anh Trương Ngọc N. Quan hệ hôn N theo giấy chứng nhận kết hôn số 34/2005 (quyển 01/2005) ngày 28/3/2005 của Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về con chung: chị Đinh Thị Huyền O được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trương Ngọc H sinh ngày 27/10/2006 (phù hợp với nguyện vọng của cháu Huy tại biên bản lấy ý kiến ngày 06/6/2018). Ghi nhận chị O tự nguyện không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh N có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: hiện không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

- Án phí hôn N và gia đình sơ thẩm do hòa giải thành được giảm 50%: 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Đinh Thị Huyền O đồng ý nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0016093 ngày 08/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Do đó, chị O được nhận lại số tiền còn dư là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND thị trấn T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Duyên